TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 789/2019/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 27 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 534/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2019 về "Tranh chấp ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trương Minh T, sinh năm 1979; địa chỉ: Đường Q, Phường A, quận G, Thành phố H.

Bị đơn: Chị Phan Thị Ngọc Th, sinh năm 1979; địa chỉ: Đường Q, Phường A, quận G, Thành phố H.

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Trương Minh T và chị Phan Thị Ngọc Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trương Minh T và chị Phan Thị Ngọc Th thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 00238, Quyển số 02/2003 do Ủy ban nhân dân Phường B, quận G, Thành phố H cấp ngày 19 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Nguyễn Minh N, sinh ngày 16/7/2005 và cháu Nguyễn Minh Ng, sinh ngày 13/4/2012 cho chị Phan Thị Ngọc Th trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành. Anh Nguyễn Trương Minh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung Nguyễn Minh N và Nguyễn Minh Ng là 20.000.000 đồng/tháng (cấp dưỡng nuôi mỗi trẻ là 10.000.000 đồng/tháng) cho đến khi 02 con chung đến tuổi trưởng thành. Thời gian thực hiện

việc cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 7 năm 2019, thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Anh Nguyễn Trương Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Trường hợp anh Nguyễn Trương Minh T lợi dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị Phan Thị Ngọc Th có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Nguyễn Trương Minh T.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày chị Phan Thị Ngọc Th có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Trương Minh T chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng anh Nguyễn Trương Minh T còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Các đương sự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này; nợ chung: Không có.

- Về án phí:

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng do anh Nguyễn Trương Minh T tự nguyện chịu, án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng anh Nguyễn Trương Minh T phải nộp, được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh Nguyễn Trương Minh T đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0000591 ngày 02 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Anh Nguyễn Trương Minh T đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND Q.Gò Vấp;
- Chi cục THA DS Q.Gò Vấp;
- UBND Phường B, Q.G;
- Lưu: VP, hồ sơ (Hoài).

THẨM PHÁN
(Ký tên và đóng dấu)

Đặng Thị Tám